

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 20-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Kim Tiến

Bà Nguyễn Thị Rạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Tô Hoàng V, sinh năm 1997 tại Sóc Trăng; nơi cư trú: xã P, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Bô N, sinh năm 1972 và bà Thạch Thị L, sinh năm 1972; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/01/2020 đến ngày 11/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Võ Hiếu T, sinh năm 1988; Địa chỉ: xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn H, sinh năm 1955; địa chỉ: xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Mai Thị G, sinh năm 1975. Địa chỉ: xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

2/ Trần Minh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, Tô Hoàng V đi bộ từ đường số 01 đến đường số 09 khu công nghiệp T thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để tìm tài sản sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến công ty TNHH C tại đường số 9, khu công nghiệp T, V nhìn thấy công nhân của công ty hết ca làm đi về đông và bảo vệ công ty sơ hở nên V đi vào bên trong công ty để tìm tài sản lấy trộm. V đi vào nhà xe của công ty và nhìn thấy xe mô tô biển số 69H1-225.12 của ông Võ Hiếu T đang dựng trong nhà xe không khóa cở, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp xe này, V đi đến dùng tay tháo dây công tắc điện trước đầu xe rồi lấy một sợi dây điện vỏ màu đen, ruột kim loại dài 29cm và một sợi dây điện vỏ màu trắng, ruột kim loại dài 24cm đã chuẩn bị từ trước nối vào công tắc xe để khởi động nổ máy xe, nhưng xe không nổ máy được. V dẫn xe đi ra cổng công ty cách vị trí để xe ban đầu khoảng 07m thì bị bà Mai Thị Gái N và ông Trần Minh H là bảo vệ của công ty phát hiện bắt giữ quả tang V cùng vật chứng giao cho lực lượng Công an xử lý. Vật chứng thu giữ quả tang gồm có: 01 xe mô tô biển số 69H1 - 225.12, 01 đoạn dây điện màu đen, ruột đồng dài 29cm, 01 đoạn dây điện màu trắng, ruột đồng dài 24cm. Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Hòa, V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL.ĐGTS ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: Xe mô tô biển số 69H1 - 225.12, V trộm cắp của ông Võ Hiếu T có giá trị thành tiền là 31.843.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tô Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về bản kết luận giám định, đồng thời không có khiếu nại gì đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-ĐH ngày 19/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tô Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Tô Hoàng V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây điện màu đen, ruột đồng dài 29cm và 01 đoạn dây điện màu trắng, ruột đồng dài 24cm (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ).

Đối với xe mô tô biển số 69H1 - 225.12, Cơ quan điều tra đã trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Hiếu T theo biên bản trả tài sản ngày 16/01/2020 là phù hợp, nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Hiếu T, sau khi nhận lại xe mô tô biển số 69H1 - 225.12 do bị cáo V trộm cắp chiếm đoạt không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước tòa, bị cáo Tô Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, tại Công ty TNHH C tọa lạc đường số 9, khu công nghiệp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, Tô Hoàng V đã thực hiện hành vi trộm cắp của ông Võ Hiếu T một xe mô tô biển số 69H1 - 225.12 có giá trị thành tiền là 31.843.000 đồng. Khi trộm cắp được xe mô tô biển số 69H1 - 225.12 dẫn bộ đi khoảng 07 mét, V bị bà Mai Thị Gái N và ông Trần Minh H là bảo vệ của công ty phát hiện bắt giữ quả tang V cùng vật chứng là xe mô tô biển số 69H1 - 225.12 giao lại cho lực lượng Công an xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông T, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tổng trị giá 31.843.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an của địa phương. Vì vậy cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Hiếu T sau khi nhận lại xe mô tô biển số 69H1 - 225.12 bị mất trộm không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự **nên Hội đồng xét xử không xem xét.**

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Hiếu T một xe mô tô biển số 69H1 - 225.12, theo biên bản trả tài sản ngày 16/01/2020 là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với vật chứng bị cáo sử dụng trong việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dây điện màu đen, ruột đồng dài 29cm, 01 đoạn dây điện màu trắng, ruột đồng dài 24cm (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Tô Hoàng V phải nộp án phí theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106; 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; **Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.**

Tuyên bố: Bị cáo Tô Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng V 09 (chín) tháng tù. Thời gian phạt tù được tính từ ngày 04/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây điện màu đen, ruột đồng dài 29cm; 01 đoạn dây điện màu trắng, ruột đồng dài 24cm (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý).

3. Về án phí: Bị cáo Tô Hoàng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tho

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Tho